

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HSST

Ngày: 07 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Không Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ.
2. Bà Phạm Thị Tú Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/LTST-HS ngày 05.11.2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/QĐXXST-HS ngày 03.12.2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2025/HSST- QĐ ngày 18.12.2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN T; sinh ngày 01.12.1990 tại thành phố H; Nơi cư trú: Thôn Hà Úc 2, xã P, thành phố H; Nơi ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; CCCD số: 046090015030, cấp ngày 09.01.2025; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn S, sinh năm 1968 và con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1970; vợ con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Ngày 18/7/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 31/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 30/9/2015, bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Quy Nhơn – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Gia Lai từ ngày 11/5/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1992; Trú tại: Ấp 29, xã ĐT, Tp. H (Vắng mặt)

Anh Lê Hải Huy, sinh năm: 1995; Trú tại: thôn Cảnh An 1, xã TPT, tỉnh GL. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Trú tại: thôn Hoà Thạnh, xã XC, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

Chị Trương Thị Kim L, sinh năm 1993; Trú tại: thôn Hoà Thạnh, xã XC, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Cao Hoàng M, sinh năm 1998; Trú tại: Ấp Tam Đ, xã T, huyện H, Tp. H. (Vắng mặt)

Chị Lương Thị Kim C, sinh năm 1988; Trú tại: thôn Tân Bình, xã Đ, tỉnh L. (Vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn 1, xã X, tỉnh Đ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Bá L, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn HB, xã K, tỉnh Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên trong khoảng thời gian từ tháng 3/2025 đến tháng 5/2025, Nguyễn T đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 3/2025, tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai, Nguyễn T gặp và quen biết vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Trương Kim L nên anh T rủ T về nhà của mình chơi, T đồng ý. Đến khoảng cuối tháng 3/2025 (Không xác định được ngày cụ thể), T đi vào nhà vợ chồng

anh T chơi, trong quá trình chơi tại nhà anh T, T đã lợi dụng lúc vợ chồng anh T không có nhà lén lút chiếm đoạt số tiền 21.260.000 đồng của vợ chồng anh T cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007374 và giấy phép lái xe mô tô số AQ446833 mang tên Nguyễn Văn T rồi bỏ trốn.

Lần thứ hai: Vào ngày 09/5/2025, Nguyễn T đi dạo trong khuôn viên Bệnh viện Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột tìm người dân để tài sản sơ hở mà lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi T đi dạo đến khu vực hành lang tầng 03 của Bệnh viện thì nhìn thấy anh Cao Hoàng M đang nằm ngủ, bên cạnh có để một túi xách đeo chéo của anh Nguyễn Văn T bên trong có 01 chiếc ví da, 01 chìa khoá (loại khoá bấm thông minh) của xe mô tô biển số 48AF-071.36, 01 thẻ giữ xe của Bệnh viện, thẻ căn cước công dân số 034086021740, giấy phép lái xe mô tô số T304736 cùng mang tên Nguyễn Văn D và một số giấy tờ tùy thân khác, T đã lén lút tiếp cận anh M chiếm đoạt chiếc túi xách trên rồi rời đi. Sau đó, T mở túi xách lấy chìa khoá xe và thẻ giữ xe đi vào nhà giữ xe mô tô của Bệnh viện, bấm nút trên chìa khoá xe thì xe mô tô biển số 48AF-071.36 là của anh Th phát ra tín hiệu. T tiếp cận, mở khoá và dắt chiếc xe mô tô này ra cổng bảo vệ, đưa thẻ giữ xe cho nhân viên để làm thủ tục lấy xe rồi điều khiển xe mô tô trên rời đi. Trên đường đi T đã vứt bỏ chiếc túi xách, chiếc ví da và một số giấy tờ tùy thân, chỉ thu hồi được thẻ căn cước công dân và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn D.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 48AF-071.36 đến Bệnh viện Da liễu Trung ương Quy Hòa (thuộc phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai) rồi đi bộ dọc theo các hành lang của Bệnh viện để tìm tài sản mà lấy trộm. Tại tầng 2, khu C của Bệnh viện, T phát hiện anh Lê Hải H đang nằm ngủ trên ghế đá trước Phòng bệnh số 04, bên cạnh anh H có để 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 12 Promax. Lúc này, T quan sát xung quanh thấy không có người nên đã lén lút tiếp cận anh Huy, lấy trộm chiếc điện thoại di động trên cất vào túi quần rồi tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, T ghé vào cửa hàng xăng dầu Petrolimex số 132 thuộc xã Xuân Lộc, tỉnh Đắk Lắk để đổ xăng thì phát hiện chìa khoá của xe mô tô biển số 48AF-071.36 bị rơi mất, T không thể tiếp tục sử dụng được nên gửi xe lại cửa hàng xăng dầu, nhờ chị Nguyễn Thị Th giữ giúp. Đồng thời, T mượn của chị Th 300.000 đồng và đón xe khách quay về khu vực Quảng trường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thông qua ứng dụng tìm định vị trên điện thoại, anh H thấy vị trí chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max của mình xuất hiện tại khu vực Quảng trường Nguyễn Tất Thành nên trình báo sự việc đến Công an phường Nguyễn Văn Cừ, tỉnh Bình Định (nay là Công an phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai). Sau đó, Cơ quan chức năng đến kiểm tra, phát hiện chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max của anh H trên người T nên tiến hành đưa người và tang vật về trụ sở làm việc.

Ngày 13/5/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, trị giá 10.000.000 đồng.

Ngày 04/8/2025, Hội đồng định giá thường xuyên tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 48AF -071.36, đã qua sử dụng, trị giá 53.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã tạm giữ và trả lại điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax cho bị hại Lê Hải H; trả lại xe mô tô biển số 48AF -071.36, thẻ căn cước công dân số 034086021740 và giấy phép lái xe mô tô số T304736 cùng mang tên Nguyễn Văn D cho chị Lương Thị Kim C; trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007374 và giấy phép lái xe mô tô số AQ446833 cùng mang tên Nguyễn Văn T cho anh T.

Bị hại Lê Hải H và chị Lương Thị Kim C đã nhận lại được tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Trương Kim L không yêu cầu bồi thường.

- Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSQN ngày 04/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: bị cáo Nguyễn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hải H và Lương Thị Kim C đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Trương Kim L không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Truy thu số tiền 21.260.000 đồng từ bị cáo Nguyễn T để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình đã sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Do không có việc làm, cần tiền tiêu xài cá nhân nên từ tháng 3/2025 đến tháng 5/2025 bị cáo Nguyễn T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại bệnh viện và nhà người dân để có tiền sử dụng, cụ thể: Vào tháng 3/2025, T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 21.260.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Văn T, chị Trương Kim L tại thôn Hoà Thạnh, xã X, tỉnh Đ. Ngày 09/5/2025, tại Bệnh viện Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột, Nguyễn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 48AF - 071.36, trị giá 53.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Th. Ngày 10/5/2025, tại Bệnh viện Da liễu Trung ương Quy Hòa thuộc phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Nguyễn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, trị giá 10.000.000 đồng của anh Lê Hải H.

Bị cáo Nguyễn T có đủ sức khoẻ năng lực đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nên phải biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật và quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo lợi dụng lòng tin và sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn T là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có việc làm, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy tài sản chiếm đoạt làm nguồn sống chính, mỗi lần thực hiện hành vi đều cấu thành tội phạm; Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 84.260.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” với các tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, liên tục bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản và xâm phạm đến sở hữu của người khác, hiện nay có tiền án chưa được xóa án tích.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn T đã 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại, mỗi lần đều cấu thành tội phạm, nên hành vi

phạm tội của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn T còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn T không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hải H và Lương Thị Kim C đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Trương Kim L không yêu cầu bồi thường. Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về truy thu vào ngân sách Nhà nước: **Đối với số tiền 21.260.000 đồng bị cáo đã trộm của vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Trương Kim L, bị cáo đã tiêu xài hết, không thu hồi được, vợ chồng anh T, chị L không yêu cầu bồi thường, tuy nhiên đây là số tiền do phạm tội mà có nên truy thu số tiền 21.260.000 đồng từ bị cáo Nguyễn T.**

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Gia Lai tại phiên tòa về mức hình phạt của bị cáo và các phần nhận định khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/5/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: **Truy thu của bị cáo Nguyễn T 21.260.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.**

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1 – Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Gia Lai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương

